+Có mấy thôn diệt được trên 2000 con chuột ? Đó là những thôn nào ? - GV tổng kết, chuyển hoạt động	*+Có 2 thôn diệt được trên 2000 con chuột đó là thôn Đoài và thôn Thượng.*
3. Hoạt động thực hành:*(15p)* *** Mục tiêu:** HS bước đầu biết đọc biểu đồ cột *** Cách tiến hành:**	
Bài 1; - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ sgk *+ Biểu đồ này là biểu đồ hình gì ? Biểu đồ biểu diễn về cái gì ?* *+Có những lớp nào tham gia trồng cây?* *+ Hãy nêu số cây trồng được của từng lớp.* *+Khối lớp 5 có mấy lớp tham gia trồng cây, đó là những lớp nào ?* *+ Có mấy lớp trồng được trên 30 cây ? Đó là những lớp nào ?* *+ Lớp nào trồng được nhiều cây nhất ?* *+ Lớp nào trồng được ít cây nhất ?* *+ Số cây trồng được của cả khối lớp 4 và khối lớp 5 là bao nhiêu cây ?*	**- Cá nhân- Chia sẻ lớp** - HS đọc yêu cầu: - TBHT điều hành các bạn trả lời *+Biểu đồ hình cột, biểu diễn số cây của khối lớp 4 và lớp 5 đã trồng.* *+Lớp 4A, 4B, 5A, 5B, 5C.* *+Lớp 4A trồng được 35 cây, lớp 4B trồng được 28 cây, lớp 5A trồng được 45 cây, lớp 5B trồng được 40 cây, lớp 5C trồng được 23 cây.* *+Khối lớp 5 có 3 lớp tham gia trồng cây, đó là 5A, 5B, 5C.* *+Có 3 lớp trồng được trên 30 cây đó là lớp 4A, 5A, 5B.* *-Lớp 5A trồng được nhiều cây nhất.* *-Lớp 5C trồng được ít cây nhất.* *-Số cây của cả khối lớp 4 và khối lớp 5 trồng được là:* *35 + 28 + 45 + 40 + 23 = 171 (cây)*
Bài 2 a (Với HSNK yêu cầu hoàn thành cả bài) -GV yêu cầu HS đọc số lớp 1 của trường tiểu học Hòa Bình trong từng năm học. *+ Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì ?* *+ Cột đầu tiên trong biểu đồ biểu diễn gì?* *+ Trên đỉnh cột này có chỗ trống, em điền gì vào đó ? Vì sao ?* *+Cột thứ 2 trong bảng biểu diễn mấy lớp ?* *+ Năm học nào thì trường Hòa Bình có 3 lớp Một ?* *- Vậy ta điền năm học 2002 – 2003 Vào*	**Cá nhân-Lớp** - HS đọc yêu cầu -HS nhìn SGK và đọc: năm 2001 – 2002 có 4 lớp, năm 2002 – 2003 có 3 lớp, năm 2003 – 2004 có 6 lớp, năm 2004 – 2005 có 4 lớp. *+Điền vào những chỗ còn thiếu trong biểu đồ rồi trả lời câu hỏi.* *+Biểu diễn số lớp Một của năm học 2001 - 2002.* *+ Điền 4, vì đỉnh cột ghi số lớp Một của năm 2001 – 2002.* *Biểu diễn 3 lớp.* *+ Năm 2002 – 2003 trường Hòa Bình có 3 lớp Một.*

chỗ trống dưới cột 2. *+ GV yêu cầu HS tự làm với 2 cột còn lại.* -GV kiểm tra phần làm bài của một số HS, sau đó chuyển sang phần b. -GV yêu cầu HS tự làm phần b. -GV chữa bài, nhận xét, đánh giá HS. **4. HĐ ứng dụng (*1p)*** **5. HĐ sáng tạo *(1p)***	 -3 HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 1 ý của bài 2 câu b - Hoàn thiện vở BTT - Sưu tầm một biểu đồ hình cột khác trong sách LS-ĐL

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN

ĐOẠN VĂN TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Có hiểu biết ban đầu về đoạn văn kể chuyện (ND ghi nhớ).

2. Kĩ năng

- Biết vận dụng những hiểu biết đã có để tạo dựng một đoạn văn kể chuyện.

3. Thái độ

- Tích cực, tự giác học bài.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL tự học, Sử dụng ngôn ngữ, NL sáng tạo

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh hoạ truyện Hai mẹ con và bà tiên trang 54, SGK (phóng to nếu có điều kiên), Bảng phụ.
- HS: Vở BT, sgk.

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, thảo luận nhóm, quan sát.
- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm 2

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động *(5p)*	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét
+ Cốt truyện là gì?	*+ Cốt truyện là một chuỗi sự việc làm nòng cốt cho diễn biến của truyện*
+ Cốt truyện gồm những phần nào?	*+ Cốt truyện gồm có ba phần: phần mở đầu, diễn biến, kết thúc.*

- Nhận xét, khen/ động viên. - Chuyển ý vào bài mới	
2. Nhận diện, đặc điểm loại văn*:(15p)* *** Mục tiêu:** Có hiểu biết ban đầu về đoạn văn kể chuyện (ND ghi nhớ). *** Cách tiến hành: Cá nhân-Lớp**	
*** Nhận xét** **Bài 1**: *+ Những sự việc tạo thành cốt truyện: "Những hạt thóc giống"?* *+ Mỗi sự việc được kể trong đoạn văn nào?*	- Đọc lại truyện: "Những hạt thóc giống" và **làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp:** *+ Sự việc 1: Nhà Vua muốn tìm người trung thực để truyền ngôi, nghĩ ra kế: luộc chín thóc giống rồi giao cho dân chúng, giao hẹn: ai thu được nhiều thóc sẽ truyền ngôi cho (đoạn 1)* *+ Sự việc 2: Chú bé Chôm dốc công chăm sóc mà thóc chẳng nảy mầm.(đoạn 2)* *+ Sự việc 3: Chôm dám tâu vua sự thật trước sự ngạc nhiên của mọi người.(đoạn 3)* *+Sự việc 4: Nhà Vua khen ngợi Chôm trung thực và dũng cảm đã quyết định truyền ngôi cho Chôm.(đoạn 4)*
Bài 2: *+ Dấu hiệu nào giúp em nhận ra chỗ mở đầu và chỗ kết thúc đoạn văn?* *+ Em có nhận xét gì về dấu hiệu này của đoạn 2?* =>Giáo viên chốt ý:	**- Cá nhân – Lớp** *+ Chỗ mở đầu đoạn văn là chỗ đầu dòng, viết lùi vào 1 ô. Chỗ kết thúc đoạn văn là chỗ chấm xuống dòng.* *+ Ở đoạn 2 khi kết thúc lời thoại cũng viết xuống dòng nhưng không phải là một đoạn văn.*
Bài 3: *+ Mỗi đoạn văn trong bài văn kể chuyện kể điều gì?* *+ Đoạn văn được nhận ra nhờ dấu hiệu nào?* **b.Ghi nhớ:** **- GV:*Mỗi đoạn văn trong bài văn kể chuyện kể một sự việc trong một chuỗi sự việc làm nòng cốt cho diễn biến của truyện. Hết một đoạn văn, cần chấm xuống dòng.***	**- Học sinh làm nhóm 2-Chia sẻ lớp** *+ Kể về một sự việc trong một chuỗi sự việc làm cốt truyện của truyện.* *+ Đoạn văn được nhận ra nhờ dấu chấm xuống dòng.* - Hs đọc ghi nhớ
3. Thực hành*:(18p)* *** Mục tiêu:** HS biết vận dụng những hiểu biết đã có để tạo dựng một đoạn văn kể chuyện.	

*** Cách tiến hành:** Cá nhân-Nhóm-Lớp	
- Cho HS quan sát tranh	- HS quan sát 2 bức tranh - Học sinh đọc nội dung và yêu cầu bài tập
- GV đặt câu hỏi **+** *Câu chuyện kể lại chuyện gì?*	**- HS thảo luận nhóm 2- Chia sẻ lớp** *+ Câu chuyện kể về một em bé vừa hiếu thảo, vừa trung thực, thật thà.*
+ Đoạn nào đã viết hoàn chỉnh? Đoạn nào còn thiếu?	*+ Đoạn 1 và 2 đã hoàn chỉnh, đoạn 3 còn thiếu.*
+ Đoạn 1 kể sự việc gì?	*+ Đoạn 1 kể về cuộc sống và tình cảm của 2 mẹ con: Nhà nghèo phải làm lụng vất vả quanh năm.*
+ Đoạn 2 kể sự việc gì?	*+ Mẹ cô bé ốm nặng, cô bé đi tìm thầy thuốc.*
+ Đoạn 3 còn thiếu phần nào?	*+ Phần thân đoạn*
+ Phần thân đoạn theo em kể lại chuyện gì?	*+ Kể việc cô bé kể lại sự việc cô bé trả lại người đánh rơi túi tiền.* - Học sinh viết vào vở - Chia sẻ đoạn viết trong nhóm 4 - Đọc bài làm của mình trước lớp - Nhận xét bài của bạn
- Giáo viên nhận xét, đánh giá chung	
4. Hoạt động ứng dụng ***(1p)***	- Ghi nhớ hình thức đoạn văn
5. HĐ sáng tạo ***(1p)***	- Kể lại hoàn chỉnh câu chuyện sau khi đã viết hoàn thiện đoạn văn

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

<u>ĐỊA LÍ (VNEN)</u>

DÃY HOÀNG LIÊN SƠN (TIẾT 3)

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

ĐỊA LÍ (CT HIỆN HÀNH)
TRUNG DU BẮC BỘ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình của trung du Bắc Bộ: Vùng đồi với đỉnh tròn, sườn thoải, xếp cạnh nhau như bát úp.
- Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân trung du

2. Kĩ năng

- Sử dụng tranh, ảnh để nhận biết một số hoạt động sản xuất của người dân: trồng cây ăn quả, trồng rừng và cây công nghiệp; quy trình chế biến chè.
- Kĩ năng đọc bảng số liệu để nhận xét về việc trồng rừng.

3. Thái độ

- Biết trân quý người dân trên mọi miền Tổ quốc

4. Góp phần phát triển các năng lực:

- NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ

** BVMT: Nêu tác dụng của việc trồng rừng ở trung du Bắc Bộ: che phủ đồi, ngăn cản tình trạng đất đang bị xấu đi.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV:+Bản đồ hành chính Việt Nam.
  +Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.
  +Tranh, ảnh vùng trung du Bắc Bo
- HS: Vở, sách GK,...

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- KT: đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Khởi động: *(5p)* *+ Người dân ở Hoàng Liên Sơn làm những nghề gì? Nghề nào là nghề chính?* *+ Kể tên một số khoáng sản ở Hoàng Liên Sơn?* - Nhận xét, khen/ động viên. - GV chốt ý và giới thiệu bài	- TBHT điều hành lớp trả lời và nhận xét: *+ Người dân ở Hoàng Liên Sơn làm những nghề trồng ngô, chè, trồng rau và cây ăn quả.. Nghề nông lànghề chính của họ* *+ Hoàng Liện Sơn có một số khoáng sản: a-pa-tít, đồng, chì, kẽm,…*
2. Bài mới: *(30p)* *** Mục tiêu:** - Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình của trung du BB - Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân. - Nắm được quy trình chế biến chè *** Cách tiến hành: Nhóm-Lớp**	

HĐ 1: Nhóm 2-Lớp Yêu cầu 1 HS đọc mục 1 trong SGK, quan sát tranh, ảnh vùng trung du Bắc Bộ và trả lời các câu hỏi sau: *+ Vùng trung du là vùng núi, vùng đồi hay đồng bằng?* *+ Các đồi ở đây như thế nào?* *+ Mô tả sơ lược vùng trung du.* *+ Nêu những nét riêng biệt của vùng trung du Bắc Bộ?* - GV cho HS chỉ trên bản đồ hành chính Việt Nam treo tường các tỉnh thuộc trung du BB: Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Giang	**1.Vùng đồi với đỉnh tròn, sườn thoải:** - HS đọc SGK và quan sát tranh 1,2,4. - Làm việc nhóm 2-Chia sẻ trước lớp *+ Một vùng đồi* *+ Các đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải, xếp cạnh nhau.* *+ Nằm giữa miền núi và đồng bằng là một vùng đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải, ...gọi là trung du.* *+ Mang những dấu hiệu vừa của đồng bằng vừa của miền núi.* - 1 HS lên chỉ
HĐ2: Nhóm 4- Lớp -GV cho HS dựa vào kênh chữ và kênh hình ở mục 2 trong SGK và thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi ý sau: *+ Trung du Bắc Bộ thích hợp cho việc trồng những loại cây gì?* *+ Hình 1, 2 cho biết những cây trồng nào có ở Thái Nguyên và Bắc Giang?* - Xác định vị trí hai địa phương này trên bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam. *+ Em biết gì về chè Thái Nguyên?* *+ Chè ở đây được trồng để làm gì?* *+ Trong những năm gần đây, ở trung du Bắc Bộ đã xuất hiện trang trại chuyên trồng loại cây gì?* *+ Quan sát hình 3 và nêu quy trình chế biến chè.* - GV tổng kết, nhận xét, chuyển hoạt động	**2.Chè và cây ăn quả ở trung du:** -HS đọc SGK và quan sát tranh, ảnh. - Thảo luận theo nhóm 4. - Báo cáo kết quả. *+ Vùng trung du thuận lợi cho việc phát triển cây ăn quả: cam, chanh, dứa, vải,..* *+ Đồi chè ở Thái nguyên, trang trại vải ở Bắc Giang.* - 1HS lên chỉ bản đồ. *+ Thái Nguyên là nơi nổi tiếng có chè thơm ngon.* *+ Để phục vụ cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu.* *+ Trong những năm gần đây, ở trung du Bắc Bộ đã xuất hiện trang trại chuyên trồng cây ăn quả đạt kinh tế cao.* *+ Chè được hái ở đồi về người ta đem ra phân loại, rồi vò, sấy khô mang đóng gói hoặc đóng hộp.*
HĐ3: Cả lớp:	**3.Hoạt động trồng rừng và cây công nghiệp:**

- GV cho HS cả lớp quan sát tranh, ảnh đồi trọc *+ Vì sao ở vùng trung du Bắc Bộ lại có những nơi đất trống, đồi trọc?* *+ Để khắc phục tình trạng này, người dân nơi đây đã trồng những loại cây gì?* *+ Dựa vào bảng số liệu, nhận xét về diện tích rừng mới trồng ở Phú Thọ trong những năm gần đây.* - GV liên hệ với thực tế để giáo dục cho HS ý thức bảo vệ rừng và tham gia trồng cây: Đốt phá rừng bừa bãi làm cho diện tích đất trống, đồi trọc mở rộng tài nguyên rừng bị mất, đất bị xói mòn, lũ lụt tăng; cần phải bảo vệ rừng, trồng thêm rừng ở nơi đất trống . **3. Hoạt động ứng dụng** ***(2p)*** **4. Hoạt động sáng tạo** *(1p)*	-HS cả lớp quan sát tranh,ảnh . *+ Vì rừng bị khai thác cạn kiệt do đốt phá rừng làm nương rẫy để trồng trọt và khai thác gỗ bừa bãi,…* *+ Trồng cây công nghiệp lâu năm (keo, dầu, sở,) và cây ăn quả .* *+ Diện tích ngày càng tăng.* - Lắng nghe, liên hệ -2 HS đọc lại phần Ghi nhớ - Sưu tầm tranh, ảnh về hoạt động trồng và bảo vệ rừng.

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TUẦN 5

I. MỤC TIÊU:

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Khởi động

- Lớp tham gia trò chơi: Bịt mắt đoán vật

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loai từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....
.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.

THỂ DỤC

ĐỔI CHÂN KHI ĐI SAI NHỊP - TRÒ CHƠI "BỊT MẮT BẮT DÊ"

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Thực hiện được đổi chân khi đi sai nhịp.
- Trò chơi"Bịt mắt bắt dê". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

2. Kĩ năng

- Rèn KN vận động và tham gia trò chơi đúng luật

3. Thái độ

- Giáo dục tình thần tập luyện tích cực và tham gia trò chơi trung thực.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.
- Phương tiện: Còi, kẻ sân chơi trò chơi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức

I.PHẦN MỞ ĐẦU - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Khởi động	1-2p 3-5p	X X X X X X X X X X X X X X X X
II.PHẦN CƠ BẢN a. Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số và quay sau + GV điều khiển, lớp tập. Có nhận xét sửa chữa sai sót cho HS. + Chia tổ tập luyện, do tổ trưởng điều khiển. GV quan sát, nhận xét sửa chữa sai sót cho HS các tổ. * Tập cả lớp do GV điều khiển để củng cố. b. Trò chơi"Bịt mắt bắt dê". GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luậtchơi. Sau đó cho cả lớp cùng chơi. **III.PHẦN KẾT THÚC** - Cho HS chạy thường một vòng quanh sân trường, chuyển thành đi chậm, vừa đi vừa thả lỏng. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.	10-15p 3- 5p 5p	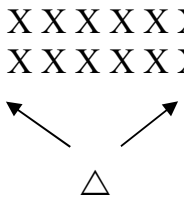 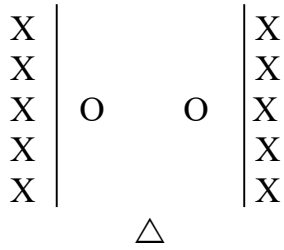 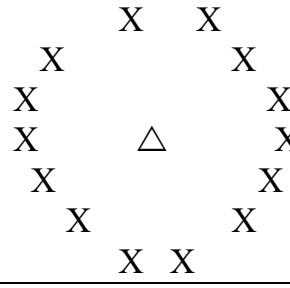

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

THỂ DỤC

QUAY SAU, ĐI ĐỀU – TRÒ CHƠI "BỎ KHĂN".

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết cách quay sau và đi đều.
- Trò chơi"Bỏ khăn". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

2. Kĩ năng

- Rèn KN vận động và tham gia trò chơi đúng luật

3. Thái độ

- Giáo dục tình thần tập luyện tích cực và tham gia trò chơi trung thực.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.
- Phương tiện: Còi, kẻ sân chơi trò chơi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
I.PHẦN MỞ ĐẦU - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy theo hàng dọc quanh sân trường(200 - 300m). - Trò chơi"Làm theo hiệu lệnh"	1-2p 1-2p 1-2p	X X X X X X X X X X X X X X X X
II.PHẦN CƠ BẢN a. Ôn đi đều vòng phải, vòng trái, đứng lại. +GV điều khiển lớp tập, có quan sát sửa chữa sai sót cho HS. + Chia tổ tập luyện do tổ trưởng điều khiển.GV quan sát, nhận xét, sửa chữa sai sót cho HS các tổ. + Tập hợp cả lớp, cho từng tổ thi đua trình diễn.GV quan sát, nhận xét, sửa chữa sai sót, biểu dương thi đua. b. Trò chơi"Bỏ khăn". - GV nêu tên trò chơi, giải thích lại cách chơi và luật chơi. - Sau đó cho cả lớp cùng chơi.	5-7p 5-6p	X X X X X X X X X X X X X X X X X X X X X O O X X X X X
III. PHẦN KẾT THÚC - GV cho cả lớp vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học và giao bài tập về nhà.	2-3p 1-2p 1-2p	X X X X X X X X X X X X X X X X

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

_____